

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NAM TỪ LIÊM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **161/2020/HS -ST**
Ngày: 27/7/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN NAM TỪ LIÊM – THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

- Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Minh

Bà Nguyễn Thị Thanh Hương

-Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thanh Giang - Thư ký Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm tham gia phiên toà: Bà Trịnh Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Nam Từ Liêm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 164/2020/TLST - HS ngày 29/6/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 162/2020/QĐXXST - HS ngày 13/7/2020 đối với bị cáo:

Đỗ Thanh D, sinh năm 2000

ĐKHKTT: Thôn Đ - xã B - huyện K - tỉnh T.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12

Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam

Tôn giáo: Không Quốc tịch: Việt Nam

Con ông: Đỗ Quang D, sinh năm 1974

Con bà: Nguyễn Thu H, sinh năm 1976

Danh chỉ bản số 000000217 lập ngày 10/3/2020 tại Công an quận Nam Từ Liêm.

Tiền án, tiền sự: Không.

Tạm giữ: 05/3/2020.

Bị cáo đang tạm giam tại Trại tạm giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội.
Có mặt.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1973; Địa chỉ: Căn hộ C14 - khu X1 - Tổ 1 - phường C - quận N - TP.H. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh Đồng Trọng H, sinh năm 1999, Địa chỉ: Thôn H - xã T - huyện N - tỉnh T. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 23/02/2020, Đỗ Thanh D điều khiển xe máy nhãn hiệu Yamaha Exiter màu xám cam đến đường Liên Cơ - phường Cầu Diễn - quận Nam Từ Liêm - Hà Nội mục đích tìm người đi đường có tài sản sơ hở để cướp giật. D phát hiện chị Nguyễn Thị H đang vừa đi bộ vừa nghe điện thoại. D quay xe lại, áp sát và giật chiếc điện thoại Iphone 7 Plus của chị H rồi tăng ga bỏ chạy. D tháo ốp lưng điện thoại thì thấy bên trong có 03 tờ tiền mệnh giá 500.000 đồng. D tự chạy lại phần mềm điện thoại và đăng nhập vào facebook mang tên “Đỗ Thanh D” đăng thông tin bán chiếc điện thoại với giá 5.500.000 đồng. Anh Đồng Trọng H sử dụng nick facebook “Đồng Trọng H” liên hệ hỏi mua chiếc điện thoại với giá 5.200.000 đồng. D đồng ý và hai bên hẹn gặp nhau tại đường Nguyễn Cơ Thạch giao với Hồ Tùng Mậu. Khoảng 20 giờ ngày 26/02/2020, anh Đồng Trọng H đến gặp D, sau khi kiểm tra máy, Hà đồng ý mua và chuyển khoản số tiền 5.200.000 đồng vào tài khoản ngân hàng Techcombank mang tên Đỗ Thanh D. Số tiền 5.200.000 đồng cùng với số tiền 1.500.000 đồng để trong ốp lưng chiếc điện thoại D đã tiêu xài hết.

Ngày 05/3/2020, Đỗ Thanh D bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm bắt người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại Iphone 7 Plus 32GB màu vàng đã qua sử dụng, số IMEI: 353815080820206; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 6A có số IMEI1: 866252046629663, IMEI2: 866252046629671 gắn 02 sim gồm: sim 1: 0966831712, sim 2: 0358728693; 01 xe máy Yamaha Exiter màu sơn xám - cam, số khung 222277, số máy 993307, không gắn BKS; Số tiền

1.020.000 đồng cùng số tiền 480.000 đồng (do gia đình D nộp tiền để khắc phục hậu quả).

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 171/KLĐGTS ngày 09/3/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự quận Nam Từ Liêm, xác định: *01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone 7 Plus, 32GB, màu vàng, IMEI: 353815080820206, đã qua sử dụng, hiện vẫn sử dụng được (kèm ốp điện thoại nhựa màu xanh) trị giá 5.000.000 đồng; 01 chiếc sim điện thoại thuê bao số 0913559851 trị giá 25.000 đồng.*

Tổng giá trị tài sản Đỗ Thanh D cướp giật được là 6.525.000 đồng.

Ngày 20/5/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc điện thoại Iphone 7 Plus màu vàng, số IMEI: 353815080820206 và số tiền 1.500.000 đồng cho chị Nguyễn Thị H. Chị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì về dân sự.

Đối với chiếc xe máy Yamaha Exiter màu sơn xám - cam, qua điều tra xác định là tài sản của ông Đỗ Quang D, là bố đẻ của Đỗ Thanh D mới mua chưa đăng ký, ông D không biết việc D sử dụng xe đi cướp giật tài sản. Qua xác minh xe không phải vật chứng vụ án khác nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý đồ vật, tài liệu và trao trả chiếc xe máy trên cho ông Đỗ Quang D.

Đối với anh Đồng Trọng H do khi mua chiếc điện thoại Iphone 7 Plus của D, anh H không biết là tài sản do D phạm tội mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Nam Từ Liêm không đề cập xử lý.

Cáo trạng số 170/CT - VKSNTL ngày 26/6/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm truy tố Đỗ Thanh D tội Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị áp dụng khoản d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, phạt: Đỗ Thanh D 36 - 42 tháng tù.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về dân sự: Buộc Đỗ Thanh D phải hoàn trả cho anh Đồng Trọng H số tiền 5.200.000 đồng (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*).

Xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 6A màu xanh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra Công an quận Nam Từ Liêm, Viện kiểm sát nhân dân quận Nam Từ Liêm, Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng không có ý kiến khiếu nại về quyết định, hành vi của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Tại phiên tòa, Đỗ Thanh D khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng quy kết. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác Cơ quan điều tra đã thu thập. Do đó có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 20 giờ 00 phút ngày 23/02/2020, tại khu vực đường Liên Cơ - phường Cầu Diễn - quận Nam Từ Liêm - Hà Nội, Đỗ Thanh D đã điều khiển xe máy Yamaha Exiter số khung 222277, số máy 993307 (không gắn BKS) cướp giật điện thoại di động Iphone 7 Plus màu vàng 32 GB gắn sim số 0913559851 trị giá 5.025.000 đồng, bên trong ốp nhựa của điện thoại có số tiền 1.500.000 đồng của chị Nguyễn Thị H. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.525.000 đồng. Hành vi của bị cáo cấu thành tội Cướp giật tài sản theo quy định tại Điều 171 Bộ luật hình sự. Quá trình thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, bị cáo đã sử dụng xe máy làm phương tiện nhằm nhanh chóng tiếp cận, nhanh chóng tẩu thoát, là thủ đoạn nguy hiểm. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Vì vậy cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng, chống tội phạm. Tuy nhiên xét bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải; gia đình bị cáo đã bồi thường cho bị hại và bị cáo cũng đồng ý với việc bồi thường này, bị hại cũng xin giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo; gia đình bị cáo là gia đình có công với cách mạng nên coi đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Ngoài hình phạt chính, căn cứ khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự đáng ra còn áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền với bị cáo, song xét bị cáo là người chưa có việc làm, thu nhập không ổn định nên miễn cho bị cáo hình phạt bổ sung bằng tiền.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại là chị Nguyễn Thị H đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với yêu cầu của anh Đồng Trọng H buộc bị cáo Đỗ Thanh D phải hoàn trả cho anh Đồng Trọng H số tiền 5.200.000 đồng là có căn cứ, được chấp nhận.

[4] Tang vật vụ án: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 6A màu xanh thu của bị cáo Đỗ Thanh D là tài sản liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[4] Về án phí: Bị cáo Đỗ Thanh D phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố Đỗ Thanh D phạm tội Cướp giật tài sản.

Căn cứ điểm d khoản 2 Điều 171; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, phạt: Đỗ Thanh D **42 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 05/3/2020.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự.

Buộc Đỗ Thanh D phải hoàn trả cho anh Đồng Trọng H số tiền 5.200.000 đồng (*Năm triệu hai trăm nghìn đồng*).

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể

từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Xử lý vật chứng: Áp dụng điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Redmi 6A màu xanh đã qua sử dụng của Đỗ Thanh D.

(Tình trạng các vật chứng trên như Biên bản giao nhận vật chứng số 185 ngày 29/6/2020 giữa cơ quan Công an quận Nam Từ Liêm và Cơ quan Thi hành án dân sự quận Nam Từ Liêm).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Toà án thành phố Hà Nội;
- Sở Tư pháp thành phố Hà Nội;
- VKSND quận Nam Từ Liêm;
- Công an quận Nam Từ Liêm ;
- Chi cục THADS quận Nam Từ Liêm ;
- THAHS;
- Lưu HS; VP.

Nguyễn Văn Tuấn

